

Số:**1264/QĐ-UBND**

Đăk Nông, ngày 17 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đăk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 105/TTr-CAT ngày 30 tháng 7 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (ANTT) trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.m2

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, KTKH, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Cao Huy

12

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông*)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cơ chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về đăng ký kinh doanh; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự (sau đây gọi là ANTT); kiểm tra, xử lý vi phạm; chế độ báo cáo trong hoạt động đầu tư, kinh doanh các ngành nghề có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về nguyên tắc đối với các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (ANTT).

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định và yêu cầu công tác quản lý.

2. Bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật và tạo điều kiện để các đơn vị đầu tư, kinh doanh hoạt động đúng quy định của pháp luật. Nghiêm cấm mọi hành vi sách nhiễu, gây phiền hà ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của Doanh nghiệp.

3. Quá trình thực hiện nhiệm vụ đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành giữa các cơ quan quản lý của tỉnh.

4. Việc phối hợp lực lượng kiểm tra và xử lý vi phạm theo từng vụ việc phải căn cứ vào nguồn thông tin và công tác kiểm tra của từng cơ quan, đơn vị và phải do người đứng đầu cơ quan, đơn vị đó có yêu cầu bằng văn bản.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật đối với hoạt động các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong việc xử lý, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT.

3. Thanh tra, kiểm tra các hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; phát hiện, xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm theo thẩm quyền hoặc báo cáo các cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả công tác phối hợp, rút kinh nghiệm và kiến nghị, đề xuất (nếu có).

5. Báo cáo định kỳ việc thực hiện các thủ tục hành chính trong công tác cấp phép, đăng ký, quản lý; kết quả kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

6. Tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh; đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Công an tỉnh là cơ quan đầu mối, các Sở, Ban, ngành có liên quan có trách nhiệm thường xuyên phối hợp với Công an tỉnh, phân công đầu mối (lãnh đạo, chuyên viên) theo dõi, giải quyết các công việc liên quan đến công tác phối hợp quản lý; xử lý các vấn đề liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tổng hợp thông tin, số liệu định kỳ hàng năm hoặc đột xuất gửi về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Các cơ quan phối hợp và cơ quan đầu mối thường xuyên, kịp thời trao đổi thông tin, đề xuất các nội dung cần phối hợp, thông tin liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn; kết quả công tác quản lý; các đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo chức năng, phạm vi quản lý của từng đơn vị.

3. Để đảm bảo công tác phối hợp được kịp thời, các cơ quan có thể trao đổi thông tin qua hình thức trực tiếp gặp gỡ để trao đổi, thông qua văn bản hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc.

4. Đối với từng chuyên đề, vụ việc cụ thể cần sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan thì đơn vị chủ trì đoàn liên ngành triển khai công tác có trách nhiệm; Bảo đảm tính pháp lý và trình tự, thủ tục đối với các chuyên đề, vụ việc; đảm bảo các điều kiện để đoàn hoạt động; báo cáo kết quả về Công an tỉnh để tổng hợp.

Chương II

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM CỦA TỪNG CƠ QUAN

Điều 5. Công an tỉnh

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về ANTT đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh về ANTT; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT thực hiện các quy định của pháp luật.

2. Xây dựng kế hoạch triển khai hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan, các cơ quan thông tin đại chúng và các tổ chức, đoàn thể triển khai công tác tuyên

truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho người dân, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

3. Hướng dẫn và tập huấn công tác đảm bảo ANTT cho các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT (trừ cơ sở kinh doanh dịch vụ bảo vệ) và hướng dẫn cơ sở kinh doanh xây dựng phương án đảm bảo an ninh, trật tự theo quy định.

4. Hướng dẫn thống nhất việc thẩm định hồ sơ trước khi cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT; thực hiện chế độ hậu kiểm đối với người chịu trách nhiệm về ANTT và các điều kiện thực tế tại các cơ sở kinh doanh; việc sát hạch, cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP của Chính phủ và thực hiện công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng những ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về ANTT để thực hiện tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

5. Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, ngành thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý vi phạm về ANTT theo thẩm quyền; tổ chức tốt công tác quản lý và thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến công tác bảo đảm ANTT cho tổ chức, cá nhân hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

6. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác đảm bảo an ninh, trật tự đối với hoạt động ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về ANTT.

7. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan tiến hành kiểm tra các cơ sở hoạt động (theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ) ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT theo nội dung trong hồ sơ đăng ký kinh doanh. Yêu cầu cơ sở tạm dừng kinh doanh hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật khi phát hiện cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Thường xuyên cung cấp, trao đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất khi có đề nghị của Công an tỉnh để phối hợp quản lý.

3. Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trên địa bàn tỉnh và kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định không phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Công an tỉnh, các Sở, Ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố có liên quan kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc đăng ký khai trình độ sử dụng lao động và chấp hành quy định của Luật Lao động trong doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể, kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện

về ANTT trên địa bàn tỉnh. Xử lý các vi phạm về việc đăng ký khai trình độ sử dụng lao động theo Luật Lao động.

Điều 8. Sở Tư pháp

1. Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng thẩm tra, xác minh cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân để hoàn thiện hồ sơ thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT theo quy định tại Khoản 4 Điều 19 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh và kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định không phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 9. Sở Tài chính

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí hàng năm và hướng dẫn các đơn vị tập huấn, quyết toán kinh phí để duy trì hoạt động quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 10. Sở Thông tin - Truyền thông

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và các cơ quan liên quan khác thường xuyên thông tin, tuyên truyền các thông tin quy định của pháp luật về hoạt động, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT nhằm nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Phối hợp với các ngành chức năng quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ in và cấp giấy phép hoạt động in ấn cho các cơ sở theo thẩm quyền. Kịp thời phát hiện, xử lý các đối tượng lợi dụng cơ sở kinh doanh dịch vụ in ấn để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

3. Phối hợp với các ngành chức năng tăng cường kiểm soát, quản lý việc kinh doanh, tiêu thụ và sử dụng các thiết bị vô tuyến điện không phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn, trong đó có các thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động.

Điều 11. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường; thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch và công nhận các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót; hướng dẫn các cơ sở chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.

Điều 12. Sở Y tế

1. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện những tiêu chuẩn, điều kiện và phạm vi được hành nghề đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ hành nghề xoa bóp (massage) và dịch vụ thẩm mỹ.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, dịch vụ massage trên địa bàn quản lý.

Điều 13. Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan khác

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc ngành, lĩnh vực được phân công tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành có liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT do cơ quan mình quản lý.

3. Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các điều kiện về an ninh, trật tự của các cơ sở kinh doanh có liên quan đến sở, ngành mình quản lý theo thẩm quyền.

4. Kiến nghị, đề xuất, sửa đổi bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

5. Thực hiện việc báo cáo về tình hình, kết quả kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong kinh doanh ngành nghề, đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT của các cơ sở cho Công an tỉnh để theo dõi, báo cáo UBND tỉnh.

6. Phối hợp, hỗ trợ Công an tỉnh thực hiện việc tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Công an và các Bộ, ngành có liên quan các vấn đề về kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

Điều 14. UBND các huyện, thị xã

Chỉ đạo các cơ quan chức năng tại địa phương thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Quản lý Nhà nước đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo các phòng, ban có liên quan thường xuyên cung cấp, trao đổi thông tin đăng ký hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể; thẩm định các điều kiện kinh doanh trước khi cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đối với các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và kiểm tra hoạt động của các cơ sở theo thẩm quyền.

3. Phòng ngừa phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động của các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

4. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ hoặc đột xuất và kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Tổ chức triển khai thực hiện

Công an tỉnh là đầu mối, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu giúp UBND tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này; đôn đốc các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển

khai thực hiện và tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất.

Điều 16. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ vào các ngày 25/5, 25/11 hàng năm và đột xuất, các cơ quan và đơn vị báo cáo kết quả thực hiện công tác đăng ký quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và kết quả phối hợp với các đơn vị liên quan về Công an tỉnh, để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Điều 17. Sửa đổi, bổ sung quy chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật hoặc không phù hợp với thực tế các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.m2

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

